

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lớp: TKD23B2 Năm học: 24-25
Mã MH/MĐ: MH04232 Học kỳ: 02
Tên MH/MĐ: Tin học kế toán
Số TC: 4

STT	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2				Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
1	2353403023797	Phạm Thị Thúy	An	19/07/2008	6	7	6	6.0	6.0	7.0			5.0		5.5
2	2353403023798	Trần Phi Băng	Băng	13/06/2008	7	6	8	7.0	7.0	7.0			6.0		6.4
3	2353403023800	Võ Thành	Đạt	09/08/2008	7	8	7	7.0	8.0	8.0			6.0		6.6
4	2353403023801	Lâm Ngọc	Giàu	06/04/2008	7	8	6	7.0	6.0	7.0			6.5		6.6
5	2353403023804	Trần Thị Bảo	Hân	10/02/2008	8	7	7	8.0	8.0	7.0			7.0		7.2
6	2353403023808	Cao Thị Bích	Liên	09/08/2008	8	7	6	6.0	7.0	7.0			7.0		6.9
7	2353403023809	Phạm Gia	Linh	04/11/2007	8	7	6	6.0	6.0	7.0			0.0	0.0	2.6
8	2353403023815	Trần Lê Bảo	Ngọc	01/03/2008	0	0	0	0.0	0.0	0.0			CT		0.0
9	2353403023816	Nguyễn Bảo	Nhạn	29/02/2008	6	6	8	5.0	6.0	7.0			6.0		6.1
10	2353403023818	Nguyễn Thiên	Nhiên	16/02/2008	8	9	9	8.0	9.0	9.0			8.0		8.3
11	2353403023819	Lê Thị Huỳnh	Như	27/07/2008	7	7	7	8.0	8.0	9.0			7.5		7.7
12	2353403023821	Huỳnh Chí	Phong	05/09/2008	0	0	0	0.0	0.0	0.0			CT		0.0
13	2353403023824	Lê Ngọc An	Tâm	03/08/2007	8	7	7	9.0	8.0	7.0			8.0		7.9
14	2353403023825	Bùi Cao	Thanh	03/09/2008	9	10	9	8.0	9.0	9.0			9.5		9.3
15	2353403023826	Nguyễn Phú	Thành	30/10/2008	7	6	5	5.0	6.0	6.0			5.0		5.3
16	2353403023830	Nguyễn Thị Diễm	Trang	08/09/2008	6	8	7	8.0	6.0	7.0			7.0		7.0
17	2353403023831	Hứa Mỹ	Tiên	13/08/2005	8	7	9	7.0	8.0	9.0			7.0		7.4

Châu Đốc, ngày 30 tháng 6 năm 2025

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Lê Thị Huỳnh Như